

Số: /KL-TTraKHCN

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA HÀNH CHÍNH
Đối với Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Thực hiện Quyết định thanh tra số 100/QĐ-TTraKHCN ngày 14/11/2023 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ về việc thanh tra hành chính đối với Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, từ ngày 21/11/2023 đến ngày 04/12/2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành làm việc với Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và đã kiểm tra, xác minh một số nội dung thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 18/12/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; quản lý các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có 06 công chức: Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng, 04 chuyên viên.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (gọi tắt là Phòng), lãnh đạo Phòng đã phân công nhiệm vụ cho từng công chức của Phòng theo dõi, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ của Phòng và ban hành Kế hoạch hoạt động của Phòng.

1.1. Công tác tham mưu

Trong năm 2023, Phòng đã thực hiện tham mưu Lãnh đạo Sở tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản sau các văn bản sau:

- Quyết định số 16/QĐ-SKHCN ngày 06/02/2023 phê duyệt Kế hoạch kiểm tra hoạt động duy trì, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, năm 2023.

- Kế hoạch số 01/KH-UBND-ĐHĐN ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh và Đại học Đà Nẵng, Triển khai thực hiện Bản ghi nhớ hợp tác giữa UBND tỉnh Quảng Ngãi và Đại học Đà Nẵng giai đoạn 2023 – 2027;

- Tham mưu các dự thảo báo cáo về kết quả triển khai thực hiện hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh cho Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, UBND tỉnh và các sở ban ngành có liên quan.

- Tham mưu các văn bản quản lý như: Văn bản hướng dẫn các điều kiện đối với hoạt động thu mua gỗ keo trên địa bàn tỉnh, văn bản đề nghị Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất nộp kết quả đánh giá sự phù hợp đối với các lô hàng hóa nhập khẩu...

1.2. Thực hiện chỉ tiêu phân khai hàng năm theo Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 31/3/2021; Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

- Đã tổng hợp các đề xuất của tổ chức, doanh nghiệp. Hợp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ; tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thuộc chương trình thực hiện năm 2023 và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục gồm 02 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thuộc Chương trình năm 2023 (Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 28/11/2023); đã tham mưu Lãnh đạo Sở thông báo công khai danh mục theo quy định (Thông báo số 2298/TB-SKH&CN ngày 30/11/2023).

- Hướng dẫn, hỗ trợ 03 doanh nghiệp áp dụng công cụ cải tiến 5S; 03 doanh nghiệp triển khai sử dụng MSMV; 01 doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở.

- Hỗ trợ 250 lượt người được đào tạo, tập huấn chuyên môn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng.

Tồn tại, hạn chế: Năm 2023, Phòng triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng SPHH trên địa bàn tỉnh chậm so với kế hoạch.

1.3. Công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng

- Hướng dẫn, hỗ trợ 08 cơ sở đăng ký sử dụng mã số mã vạch; 03 cơ sở xây dựng tiêu chuẩn cơ sở. Tiếp nhận 05 hồ sơ công bố hợp quy; 07 hồ sơ công bố hợp chuẩn. Tiếp nhận và xác nhận 42 hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với mặt hàng thép và cáp điện do các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhập khẩu.

- Tổ chức 03 cuộc kiểm tra: 02 cuộc kiểm tra về đo lường phương tiện đo nhóm 2 (*Cân ô tô đối với 12 cơ sở, Taximet đối với 04 cơ sở*) và 01 cuộc kiểm tra đối với cơ sở kinh doanh khí hóa lỏng (*03 cơ sở*).

- Thực hiện 04 đợt khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường đối với 40 mẫu. Thực hiện báo kết quả 04 đợt khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa; báo cáo kết quả khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2023 theo quy định.

- Rà soát, kiểm tra cân ô tô của các cơ sở kinh doanh trong hoạt động thu mua gỗ keo trên địa bàn tỉnh để yêu cầu các cơ sở thực hiện đúng quy định về sử dụng phương tiện đo nhóm 2 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật: Đã tổ chức tập huấn 01 lớp về đảm bảo đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG), 03 lớp tập huấn quy định về đo lường, ghi nhãn hàng hoá đối với hàng đóng gói sẵn trên địa bàn các huyện Bình Sơn; huyện Mộ Đức và thành phố Quảng Ngãi; 02 lớp tập huấn quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

- Thực hiện cập nhật 1.060 tin cảnh báo của các nước thành viên WTO trên trang web www.epingalert.org để chọn lọc và đăng tải lên bản tin TBT; cập nhật 31 QCVN mới ban hành; và 01 Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Hoàn thành 03 Bản tin TBT năm 2023 gửi cho các doanh nghiệp có liên quan và đăng trên trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cử công chức tham gia Đoàn thanh tra về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa và sở hữu công nghiệp do Thanh tra Sở chủ trì; Tham gia Đoàn kiểm tra đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa do Chi cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá miền Trung chủ trì.

- Tổ chức 01 khóa đào tạo về ISO hành chính công cho các cơ quan hành chính nhà nước (CQHCCNN). Thực hiện kiểm tra công tác áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các CQHCCNN trên địa bàn tỉnh (tổng số CQHCCNN được kiểm tra: 48 cơ quan).

- Về công tác Giải thưởng Chất lượng Quốc gia: Tổ chức họp Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) năm 2023; hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Hội đồng Quốc gia xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ trao tặng GTCLQG năm 2023 cho 03 doanh nghiệp. Tham gia Đoàn thẩm định tại chỗ 02 doanh nghiệp đề cử Giải Vàng CLQG năm 2022 do Hội đồng Quốc gia GTCLQG năm 2022 chủ trì. Trình UBND tỉnh Hiệp ý thống nhất 03 doanh nghiệp đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng GTCLQG năm 2022. Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ Giải thưởng Chất lượng quốc gia cho 30 Doanh nghiệp trong tỉnh.

Tồn tại, hạn chế: Tổ chức 02 lớp tập huấn về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu còn chậm so với kế hoạch.

1.4. Công tác triển khai thực hiện các chương trình, đề án khoa học và công nghệ

1.4.1 Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:

- Tham mưu Lãnh đạo Sở vận bản kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ về một số khó khăn, vướng mắc triển khai thực hiện Chương trình năng suất chất lượng.

- Thông báo đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thuộc Chương trình năm 2023; Thông báo đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia thuộc Chương trình năm 2024; tổ chức họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình năm 2023; trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình năng suất chất lượng năm 2023 (*Tờ trình số 2080/TTr-SKH&CN ngày 06/11/2023*).

- Thực hiện tuyên truyền Chương trình trên Đài Phát thanh – Truyền hình PTQ (*10 lượt*), Báo Quảng Ngãi (*9 lượt*); xây dựng và phát sóng 02 phóng sự trên Đài PTQ; xây dựng 04 chuyên mục và đăng trên Báo Quảng Ngãi (*Báo in và Báo điện tử*); tuyên truyền trực tiếp tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức 04 khóa đào tạo về năng suất chất lượng cho 250 lượt người tham gia; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công cụ cải tiến 5S tại 03 đơn vị¹; tổ chức thành công Hội thảo khoa học “*Kinh nghiệm, giải pháp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi*”.

Tồn tại, hạn chế:

- Theo Kế hoạch năm 2023, thực hiện tổ chức 02 Hội thảo về năng suất chất lượng trong quý I và quý IV. Tuy nhiên, Phòng đã tổ chức 01 Hội thảo chậm so với kế hoạch (tổ chức ngày 27/10/2023) và xin điều chỉnh giảm 01 Hội thảo.

- Tổ chức các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục nhiệm vụ năm 2023; tổ chức Hội đồng tuyển chọn và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023 chậm so với tiến độ.

1.4.2. Đề án *Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh*:

Báo cáo tình hình thực hiện Đề án Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc năm 2022; Tổ chức đào tạo về mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc cho 60 lượt người tham gia là đại diện của tổ chức, cá nhân và các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh; thực hiện 01 phóng sự về truy xuất nguồn gốc phát sóng trên Đài Phát thanh – Truyền hình Quảng Ngãi; phối hợp thực hiện 01 chuyên mục Khoa học, công nghệ và Đời sống về truy xuất nguồn gốc phát trên Đài Phát thanh – Truyền hình Quảng Ngãi.

Tồn tại, hạn chế: chưa hỗ trợ cho doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý về truy xuất nguồn gốc.

1.4.3. Đề án “*Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:

¹ (1) Công ty TNHH Nông Lâm Nghiệp TBT; (2) Công ty Cổ phần Sản xuất công nghiệp Phương Đông; (3) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Quảng Ngãi.

Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (BC số 59/BC-SKHCN ngày 14/01/2023); Cử công chức tham gia Hội thảo khoa học về tăng cường, thúc đẩy công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng phục vụ phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế; Thông qua các lớp tập huấn các quy định đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), quy định về đo lường, ghi nhãn hàng hóa đối với hàng đóng gói sẵn, quy định đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu, Phòng thực hiện hướng dẫn cơ sở, doanh nghiệp thực hiện chương trình đảm bảo đo lường tại đơn vị được tăng cường, phổ biến rộng rãi cho các đơn vị quan tâm thực hiện.

Tồn tại, hạn chế: Chưa thực hiện được 01 mô hình điểm về đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hình thức nhiệm vụ KH&CN.

1.4.4. Đề án “Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025” (nội dung về tiêu chuẩn đo lường chất lượng):

Trong năm 2023, chưa thực hiện hỗ trợ được cho các doanh nghiệp. Thông tư 52/2023/TT-BTC ngày 08/8/2023 hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ DNNVV mới có hiệu lực từ ngày 23/9/2023 nên không đủ thời gian xem xét thực hiện trong năm 2023.

1.5. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo (định kỳ, đột xuất):

Thực hiện cơ bản đầy đủ việc báo cáo hàng tháng, quý và đột xuất được giao của Phòng. Ngoài ra, tích cực, chủ động phối hợp với các phòng khác trong việc thực hiện báo cáo chuyên đề có liên quan; tham mưu Lãnh đạo Sở kịp thời, đầy đủ, đảm bảo chất lượng các báo cáo chuyên ngành do các cấp thẩm quyền yêu cầu.

1.6. Tổ chức triển khai các nội dung tại Thông báo Kết luận của Giám đốc Sở tại cuộc họp giao ban tháng, quý và Thông báo Kết luận của Giám đốc Sở làm việc với Phòng

Hầu hết các nhiệm vụ được Giám đốc Sở yêu cầu triển khai thực hiện tại Thông báo kết luận giao ban tháng, quý và Thông báo kết luận làm việc với Phòng trong tháng 10, được Phòng tổ chức quán triệt, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành các nội dung theo yêu cầu. Tuy nhiên, việc thực hiện giải ngân kinh phí sự nghiệp KH&CN đến ngày 04/12/2023 còn thấp so với chỉ tiêu kế hoạch: 807/1.233 triệu đồng, đạt 65,45%/năm.

Kinh phí đã thực hiện xong các nội dung công việc và đã tiết kiệm được 46 triệu đồng, đạt 3,7%.

Ngoài ra, Phòng đang thực hiện chuyên mục tuyên truyền với Báo Quảng Ngãi với kinh phí là 95 triệu đồng (trong đó Chương trình năng suất chất lượng là 70 triệu đồng; Chương trình đảm bảo đo lường là 25 triệu đồng).

2. Công tác cải cách hành chính (CCHC)

2.1. Về tổ chức, chỉ đạo, tuyên truyền cải cách hành chính

Phòng đã triển khai, phổ biến các Kế hoạch trong công tác CCHC của Sở Khoa học và Công nghệ đến toàn thể công chức của Phòng như: Kế hoạch CCHC năm 2023 (Kế hoạch số 2710/KH-SKHHCN ngày 30/12/2022); Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 (Kế hoạch số 268/KH-SKHHCN ngày 28/02/2023); Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 (Kế hoạch số 294/KH-SKHHCN ngày 03/3/2023); Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 (Kế hoạch số 384/KH-SKHHCN ngày 16/3/2023); Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 (Kế hoạch số 385/KH-SKHHCN ngày 16/3/2023). Đối với nhiệm vụ cụ thể trong công tác cải cách hành chính (CCHC), căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Lãnh đạo phòng đã phân công công chức tham mưu triển khai thực hiện.

Thực hiện tham luận tại Hội thảo chuyên đề cải cách hành chính năm 2023 của Sở “Hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với thủ tục Kiểm tra nhà nước về chất lượng SPHH nhóm 2 nhập khẩu”.

Quán triệt công chức của Phòng thực hiện ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở tại Hội thảo chuyên đề CCHC năm 2023. Phòng đã đăng ký sáng kiến “Ứng dụng phần mềm tin học tạo dữ liệu dùng chung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ” và được Giám đốc Sở phê duyệt Danh mục sáng kiến năm 2023 (Quyết định số 146/QĐ-SKHHCN ngày 25/7/2023). Kết quả hiện nay đã được công nhận tại Quyết định số 252/QĐ-SKHHCN ngày 22/11/2023 Giám đốc Sở KH&CN công nhận sáng kiến năm 2023.

2.2. Về cải cách thể chế

2.2.1. Công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản QPPL

Từ đầu năm đến nay, Phòng không được phân công tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đã phối hợp với phòng HC-TH tham gia xây dựng Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 Ban hành Quy định một số định mức lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2.2.2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Đã thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 – 2023 thuộc lĩnh vực do Phòng tham mưu lãnh đạo Sở trình cho UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành theo nội dung Công văn số 958/SKHHCN-HCTH ngày 08/6/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Phòng được Lãnh đạo Sở giao nhiệm vụ tham mưu thực hiện giải quyết 09² TTHC thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng; trong đó có 03/09³ TTHC được thực hiện cung cấp hình thức dịch vụ công trực tuyến.

² Gồm: (1) Công bố sử dụng dấu định lượng; (2) Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng; (3) Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận; (4) Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh; (5) Đăng ký công bố hợp

2.3.1. Về kiểm soát việc ban hành TTHC

Thường xuyên rà soát các TTHC thuộc lĩnh vực TCĐLCL, cụ thể:

- Thực hiện rà soát các TTHC được cung cấp mức độ 3, 4 thuộc lĩnh vực TCĐLCL tại Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 mà đối tượng thực hiện có các CQHCNN trên địa bàn tỉnh.
- Thực hiện rà soát các TTHC nội bộ thuộc lĩnh vực TCĐLCL theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND tỉnh
- Thực hiện rà soát, chuẩn hóa số lượng, mã TTHC thuộc lĩnh vực TCĐLCL trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

2.3.2. Việc tham mưu công bố, công khai TTHC

Phòng đã thực hiện công tác tham mưu cho lãnh đạo Sở công bố, công khai thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định.

2.3.3. Việc tham mưu rà soát, đơn giản hóa TTHC

Thường xuyên rà soát các TTHC thuộc trách nhiệm của Phòng tham mưu giải quyết đúng theo quy định.

2.3.4. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức

Từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra, Phòng không có phát sinh đơn phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tiếp nhận và giải quyết TTHC thuộc trách nhiệm tham mưu của Phòng.

2.3.5. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp

Từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra, Phòng đã tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện tiếp nhận và giải quyết 57 hồ sơ TTHC cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó có 52/57 hồ sơ (đạt 91,2%) được giải quyết trực tuyến một phần, toàn trình; 57/57 hồ sơ (đạt 100%) hồ sơ được giải quyết và trả đúng hoặc sớm hơn so với thời gian quy định.

2.4. Về tổ chức bộ máy

Phòng hiện có Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 04 chuyên viên phù hợp với chức năng nhiệm vụ cơ cấu tổ chức.

2.5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; cải cách chế độ công vụ, công chức

Trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Sở, Phòng đã phổ biến đến công chức để đăng ký tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch. Trong

quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành; (6) Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu; (7) Đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia; (8) Chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng; (9) Miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu.

³ Gồm: (1) Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận; (2) Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh; (3) Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

năm, có 01 công chức tham gia nghiên cứu sinh tại Đại học Đà Nẵng; 02 công chức tham gia Hội thảo khoa học về tăng cường, thúc đẩy công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng phục vụ phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế; 01 công chức tham gia khóa bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về hoạt động GTCLQG.

2.6. Cải cách tài chính công

Tỷ lệ giải ngân kinh phí của Phòng từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra đạt 807/1.233 triệu đồng, đạt 65,45%/năm. Kinh phí đã thực hiện xong các nội dung công việc và đã tiết kiệm được 46 triệu đồng, đạt 3,7%.

Ngoài ra, Phòng đang thực hiện chuyên mục tuyên truyền với Báo Quảng Ngãi với kinh phí là 95 triệu đồng (trong đó Chương trình năng suất chất lượng là 70 triệu đồng; Chương trình đảm bảo đo lường là 25 triệu đồng).

2.7. Về hiện đại hóa nền hành chính

Vận hành phần mềm iOffice vào hoạt động tại Phòng, qua đó, phát huy hiệu quả trong việc quản lý văn bản, điều hành nội bộ, góp phần tiết kiệm thời gian và thuận tiện trong việc trao đổi thông tin công việc, chỉ đạo, điều hành.

Thực hiện phần mềm một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Công chức của Phòng nắm bắt đầy đủ, triển khai đúng quy trình nhằm đáp ứng nhu cầu giải quyết TTHC của tổ chức, công dân.

Thực hiện áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào các hoạt động của phòng.

2.8. Về thực hiện các quy định về quản lý tài sản công

Thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định của nhà nước, quy chế làm việc của cơ quan.

2.9. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính

Lãnh đạo phòng thường xuyên quán triệt nội dung Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi đến toàn thể công chức trong phòng.

Công chức của Phòng chấp hành tốt các quy định của pháp luật về đạo đức, văn hoá giao tiếp trong thi hành công vụ, các quy định về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành theo đúng Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; khắc phục tình trạng chồng chéo, gây phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động kiểm tra đối với doanh nghiệp; tăng cường công tác xử lý chồng chéo, trùng lặp trong kiểm tra theo hướng không chồng chéo, trùng lặp về nội dung thanh tra, kiểm tra, đối tượng thanh tra, kiểm tra. Không có công chức vi phạm quy định kỷ luật, kỷ cương hành chính.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

3.1. Về công tác phòng, chống tham nhũng:

- Thông qua hệ thống phần mềm iOffice và họp phòng định kỳ hàng tháng Lãnh đạo phòng đã phổ biến, quán triệt và chỉ đạo đến toàn thể công chức của Phòng nghiêm túc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng. 100% lãnh đạo, công chức của Phòng đã tích cực tham gia Cuộc thi viết "Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Các hoạt động của phòng đều được công khai, tuân thủ các quy trình công việc theo các quy định của pháp luật, Quy chế làm việc, Quy chế “Một cửa”, HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 giải quyết nhanh gọn, đúng pháp luật, có chất lượng các thủ tục hành chính của công dân, tổ chức, không gây phiền hà, những nhiều cho tổ chức, công dân.

- Về việc ứng xử của công chức: Công chức của Phòng chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện đúng quy định, chuẩn mực văn hóa ứng xử, chưa có vi phạm nào xảy ra.

- Công chức của phòng chấp hành nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, không có tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Thực hiện công khai minh bạch dự toán các nhiệm vụ được giao, thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 giao cho Phòng.

3.2. Về thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Lãnh đạo Phòng đã tổ chức quán triệt Kế hoạch số 842/KH-SKHCCN ngày 24/5/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện tăng cường các biện pháp tiết kiệm điện trong cơ quan, đơn vị năm 2023; Quyết định số 141/QĐ-SKHCCN ngày 14/7/2023 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đến toàn thể công chức thông qua cuộc họp định kỳ của Phòng và qua hệ thống phần mềm iOffice để công chức biết và triển khai thực hiện đúng theo quy định.

- Công chức của Phòng thực hiện đúng Quy chế chi tiêu nội bộ; Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; luôn có ý thức nâng cao tinh thần trách nhiệm, tiết kiệm, chống lãng phí, bảo vệ tài sản công; sử dụng hiệu quả các máy móc được trang bị cho từng cá nhân của phòng và các trang thiết bị phục vụ công tác chung của Sở.

III. Kết luận

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

Phòng đã nỗ lực triển khai thực hiện hầu hết các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, các nhiệm vụ theo kế hoạch và các nhiệm vụ đột xuất được giao

đảm bảo chất lượng, tiến độ công việc; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể:

- Phân công nhiệm vụ cho từng công chức theo dõi quản lý các nhiệm vụ của Phòng.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thuộc chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 là khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường đối với 40 mẫu sản phẩm và hoàn thành trước tiến độ (đạt 133% kế hoạch); Tổ chức 03 cuộc kiểm tra theo Quyết định số 239/QĐ-SKHCN ngày 15/12/2022 (đạt 100% kế hoạch); tiếp nhận 4/3 hồ sơ đăng ký tham dự GTCLQG (đạt 133% kế hoạch); Tổ chức 06 lớp tập huấn về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Thực hiện phổ biến, quán triệt và chỉ đạo công chức của Phòng nghiêm túc thực hiện đầy đủ các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của Sở về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; cải cách hành chính... Công chức của Phòng chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện đúng quy định, chuẩn mực văn hóa ứng xử, không có trường hợp vi phạm trong công chức.

2. Tồn tại, hạn chế

- Đối với chỉ tiêu phân khai hàng năm theo Quyết định số 476/QĐ-UBND; Quyết định số 981/QĐ-UBND: Năm 2023, Phòng triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng SPHH trên địa bàn tỉnh chậm so với kế hoạch.

- Công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng: Tổ chức 02 lớp tập huấn về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu còn chậm so với kế hoạch.

- Công tác triển khai thực hiện các chương trình, đề án khoa học và công nghệ còn tồn tại, hạn chế như: Theo Kế hoạch năm 2023, thực hiện tổ chức 02 Hội thảo về năng suất chất lượng trong quý I và quý IV. Tuy nhiên, Phòng đã tổ chức 01 Hội thảo chậm so với kế hoạch (tổ chức ngày 27/10/2023) và xin điều chỉnh giảm 01 Hội thảo; Tổ chức các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục nhiệm vụ năm 2023 và tổ chức Hội đồng tuyển chọn và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023 chậm so với tiến độ; Chưa hỗ trợ cho doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc; Chưa thực hiện được 01 mô hình điểm về đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hình thức nhiệm vụ KH&CN; Trong năm 2023, chưa thực hiện hỗ trợ được cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Yêu cầu Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng rút kinh nghiệm đối với các tồn tại, hạn chế nêu trên và thực hiện các nội dung sau:

- Cần cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ vào Kế hoạch trong các năm tiếp theo nhằm tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ theo Chương trình công tác

từng năm nói riêng và các kế hoạch, chương trình theo giai đoạn 5 năm, 10 năm nói chung được phân công của Phòng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia các Chương trình, Đề án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công và có giải pháp phù hợp nhằm thực hiện việc giải ngân kinh phí được phân bổ đảm bảo chỉ tiêu được giao.

- Tiếp tục phát huy những nội dung, kết quả Phòng đã triển khai thực hiện trong năm 2023, nhất là những nội dung, nhiệm vụ mới, đạt vượt chỉ tiêu được giao.

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý: Không.

Trên đây là Kết luận thanh tra theo Quyết định số 100/QĐ-TTraKH&CN ngày 14/11/2023 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ về việc thanh tra hành chính đối với Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Kết luận này được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ tại địa chỉ <https://skh.quangngai.gov.vn/>.

Nơi nhận:

- Phòng QL Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- GD, PGD Hòa (báo cáo);
- Phòng Hành chính- Tổng hợp;
- Trang thông tin điện tử Sở KH&CN;
- Lưu: VT, HSTTra.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Thị Xuân